TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:23/2023/HSST
Ngày 09 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng V

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị T

Ông Huỳnh Tấn B

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh M - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, thành phố Đ, (Địa chỉ: Khu trung tâm hành chính xã H, huyện H, thành phố Đ) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 122/2022/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn T, sinh ngày 09/11/1971 tại thành phố Đ; Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã H, huyện H, thành phố Đ; chỗ ở hiện nay: Tổ 06, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 5/12; con ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị M; Vợ là Phùng Thị L (sinh năm 1974), có 02 con Lê Văn H và Lê Văn H1; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Ngô Thị N, sinh năm: 1942; Trú tại: 19 Âu Dương L, xã H, huyện Hoà V, thành phố Đà N; (Chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Nguyễn P, sinh năm: 1997; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10h00’ ngày 17/8/2022, Lê Văn T *(có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định)* điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43H8-1918 lưu thông trên đường P theo hướng Quốc lộ 1A đi đường Phạm H. Khi đến trước cổng chợ H,

thuộc thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đ, do không chú ý quan sát nên xe mô tô của T điều khiển đã tông vào bà Ngô Thị N đang đi bộ ở lòng đường, bên phải cùng chiều hướng di chuyển với xe 43H8-1918. Hậu quả: bà Ngô Thị N bị thương nặng, đưa đi bệnh viện cấp cứu và đến khoảng 13h00' cùng ngày thì tử vong; xe mô tô 43H8-1918 bị hư hỏng.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 121/TgT ngày 20/9/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đ, kết luận nguyên nhân tử vong của bà Ngô Thị N: Chấn thương sọ não nặng, hôn mê sâu, ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn, tử vong.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave α, biển kiểm soát 43H8-1819; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 0232219, mang tên Lê Văn T, do Sở Giao thông công chính TP. Đ cấp ngày 20/11/2003.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là đoạn đường Phan Văn Đ trước chợ H, thuộc thôn B, xã H, huyện H, TP. Đ được chia thành hai phần đường xe chạy, ngăn cách nhau bởi vạch kẻ đứt nét màu vàng, mỗi phần đường rộng lần lượt là 3,50 mét và 3,45 mét.

Điểm mốc hiện trường là trụ điện chiếu sáng, ký hiệu CS78-A1NCCL trên đường Phan Văn Đ. Mép chuẩn là mép đường bên phải của đường Phan Văn Đ hướng từ Quốc lộ 1A đi đường Phạm H.

Xe mô tô 43H8-1819 ngã nghiêng sang trái trên mặt đường nhựa. Trục lốp trước xe mô tô cách điểm mốc là 6,65 mét và cách mép chuẩn là 1,6 mét; trục lốp sau xe mô tô cách mép chuẩn là 1,5 mét và cách điểm vuông góc giữa lối vào chợ H với mép chuẩn là 2,3 mét. Xe mô tô có chở theo một khung sắt (giá đèo hàng) rộng 60 cm, dài 90 cm được buộc vào phía sau phần yên xe.

Hiện trường ghi nhận các dấu vết sau:

- Vết (2) là vết xước dài 1,2 mét, đầu vết cách trục lốp sau xe mô tô về hướng Quốc lộ 1A là 01 mét và cách mép chuẩn là 1,65 mét; cuối vết là vị trí gác để chân sau bên trái xe mô tô và cách mép chuẩn là 1,55 mét.

- Vết (3) là vết xước dài 0,47 mét (có chiều hướng từ Quốc lộ 1A đi đường Phạm H); đầu vết cách đầu vết (2) chếch về hướng vạch kẻ đường hướng đi đường Phạm H là 0,54 mét và cách mép chuẩn là 2,1 mét; cuối vết cách mép chuẩn là 2,05 mét.

- Vết (4) là vết su lốp dài 01 mét (có chiều hướng từ Quốc lộ 1A đi đường Phạm H); đầu vết cách mép chuẩn là 1,6 mét, cuối vết cách trục lốp sau xe mô tô 3,95 mét và cách mép chuẩn là 1,6 mét.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô 43H-1819:

- Đoạn ½ trên manh chắn gió bên phải có hai vết nứt vỡ nhựa. Vết nứt (1) dài 5,5 cm, điểm thấp cách đất 68 cm; vết nứt (2) dài 6,5 cm, điểm thấp cách đất

70,5 cm. Trên bề mặt xung quanh của vùng bể vỡ này có nhiều vết sạch bụi, tróc sơn và bám dính lại nhiều bụi đất nham nhở, kích thước trên diện (27x16) cm.

- Góc ngoài mặt sau ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái có vết trầy xước nhựa và bám dính chất bột màu trắng, kích thước (04x0,5) cm.

- Đầu tay cầm bên trái có vết bào mòn kim loại, kích thước (1,5x0,5) cm.

- Mặt ngoài dưới cần số phía trước có vết bào mòn kim loại, kích thước (1,5x0,5) cm.

- Mặt ngoài dưới gác chân trước bên trái có vết bào mòn su và kim loại, kích thước (03x1,5) cm.

- Góc ngoài trước bên trái của giá đèo hàng có vết bào mòn kim loại, kích thước (02x2,5) cm.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave α, biển kiểm soát 43H8-1819: Sau khi khám nghiệm dấu vết phục vụ cho việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Văn T (chủ sở hữu) theo quy định.

- Đối với Giấy phép lái xe hạng A1, số 0232219 mang tên Lê Văn T: Tiếp tục tạm giữ theo hồ sơ vụ án, chờ kết quả giải quyết Tòa án.

Về phần dân sự: Bị cáo Lê Văn T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân tổng cộng 89.572.000 đồng tiền viện phí, chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố, Tòa án nhân dân huyện Hòa V xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 05/CT-VKSTK ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, thành phố Đ đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu và lời khai của người làm chứng, chứng kiến. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị

HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiện dân sự: Quá trình điều tra nguyên đơn dân sự và bị cáo Lê Văn T đã thương lượng thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại và nguyên đơn đơn sự và đương sự không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại phương tiện và giấy tờ cho chủ phương tiện là có căn cứ nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết. Đối với Giấy phép lái xe thu giữ của bị cáo Lê Văn T, đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt hưởng án treo để bị cáo lao động lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 10h00’ ngày 17/8/2022, Lê Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43H8-1918 lưu thông trên đường Phan Văn Đ theo hướng Quốc lộ 1A đi đường Phạm H. Khi đến đoạn đường trước cổng chợ H, thuộc thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đ, do không chú ý quan sát nên xe mô tô của T điều khiển đã tông vào bà Ngô Thị N đang đi bộ ở lòng đường, bên phải cùng chiều hướng di chuyển với xe 43H8-1918 làm bà Ngô Thị N ngã ngửa đập đầu xuống đường gây chấn thương nặng và đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến khoảng 13h00’ cùng ngày thì tử vong; xe mô tô 43H8-1918 bị hư hỏng. Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận nguyên nhân tử vong của bà Ngô Thị N là do chấn thương sọ não nặng, hôn mê sâu, ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn, tử vong. Hành vi trên của bị cáo Lê Văn T đã vi phạm các quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 5 Điều 4 Luật giao thông đường bộ và đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với bà người bị hại bà Ngô Thị N, đường Phan Văn Đ (nơi xảy ra vụ tai nạn) có lề đường dành cho người đi bộ nhưng bà N đã đi bộ xuống lòng đường nên

bị xe mô tô 43H8-1819 của Lê Văn T tông dẫn đến vụ tai nạn. Hành vi của bà N đã vi phạm vào khoản 1 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ nhưng bà N đã chết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý bà Nhung là có cơ sở.

[4] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, do vậy khi tham gia giao thông phải tuân thủ đầy đủ các quy định của luật giao thông đường bộ, chỉ cần sơ suất nhỏ sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, nhưng do chủ quan, sơ suất và bất cẩn khi đi đến khu vực gần chợ, đoạn đường nhiều người tham gia giao thông không chú ý quan sát phía trước gây tai nạn, hậu quả làm một người tử vong. Xét hành vi trên của bị cáo Lê Văn T đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ Công an thành phố Đ thể hiện, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Sau khi gây tai nạn bị cáo đã cứu giúp đưa nạn nhân đi viện cấp cứu ngay, nhưng do vết thương quá nặng nên đã tử vong; Bị cáo đã phối hợp với gia đình bị hại lo hậu sự và bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng 89.572.000đ (tiền viện phí, chi phí mai táng và tổn thất tinh thần) điều đó thể hiện sự biết ăn năn, hối cải của bị cáo; Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã có đơn xin bãi nại không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong vụ án này, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội cũng có phần lỗi của người bị hại, đi bộ không đúng phần đường dẫn đến tai nạn. Do đó, khi lượng hình HĐXX xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại Điều 50 và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án phù hợp. Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách hiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó, HĐXX căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị Quyết số:01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo về chính quyền địa phương để giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, nhưng trong giai đoạn điều tra, bị cáo thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra cho gia đình bị hại với số tiền 89.572.000đ (tiền viện phí, chi phí mai táng và tổn thất tinh thần) và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, việc thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại trên là hợp pháp nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại phương tiện và giấy tờ cho bị cáo là có căn cứ nên HĐXX không xem xét giải quyết. Đối với 01 Giấy phép lái xe thu giữ của bị cáo để phục

vụ trong quá trình điều tra, HĐXX xét thấy cần tuyên trả lại cho bị cáo để bị cáo tiếp tục sử dụng.

(Giấy phép lái xe trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện H đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Đ.)

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ quốc hội.

[9] Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo Lê Văn T là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn T về Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt tù với bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo tiếp tục chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến khi có Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên xử: Tuyên trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 0232219 mang tên Lê Văn T.

(Giấy phép lái xe trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện H đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hào Vang, thành phố Đ.)

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện hợp pháp bị hại và đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Đương sự;
- VKSND huyện H;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hoàng Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Vào hội …… giờ …….. phút, ngày 26 tháng 02 năm 2020;
Tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm
Ông Đỗ Xuân Phi

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:14/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2010, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Sinh, sinh ngày 30.3.1979 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 17, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào điều 199 và điều 222 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về thủ tục tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thấp; bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp được công khai tại phiên tòa. Bị cáo, người bị hại đều thừa nhận, không có ý kiến và khiếu nại gì đối với các chứng cứ, tài liệu trên. Do đó, các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong quá trình tranh tung tại Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát đều là hợp pháp.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sinh phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật: 1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Biểu quyết: 3/3.

4.**Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Sinh về UBND phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp

hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.
Các bị cáo tiếp tục chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến khi có Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
Biểu quyết: 3/3.
5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;
Tuyên xử: Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Sinh 01 Giấy phép lái xe.
Biểu quyết: 3/3.
6. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ quốc hội.
Tuyên xử: Buộc bị cáo Nguyễn Sinh phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
Biểu quyết: 3/3.
Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Biểu quyết: 3/3.
Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày 26 tháng 02 năm 2020
Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:64/2019/HSST-QĐTG

Thanh Khê, ngày 25 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm

Ông Đỗ Xuân Phi

Căn cứ vào các điều 109, 113, 119 và 329 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 25/7/2019 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy: Cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Bùi Ngọc Hậu, sinh năm 1994, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 08, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12;

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (hai) năm tù,

Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án ngày 25/7/2019.

Điều 2.

Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- *Trại tạm giam CATP. Đà Nẵng;*
- *VKSND quận Thanh Khê;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Vũ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số:64/TB-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Khê, ngày 25 tháng 7 năm 2019

THÔNG BÁO

Kính gửi: **Uỷ ban nhân dân phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng**

Tại bản án hình sự sơ thẩm số:64/2019/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xử phạt bị cáo:

Họ và tên: Bùi Ngọc Hậu, sinh năm 1994 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 08, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;

Với mức án 02 (hai) năm tù, về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 262 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Toà án nhân dân quận Thanh Khê thông báo cho Uỷ ban nhân dân phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng được biết.

Nơi nhận:
-UBND phường Bình Hiên;
- Lưu hồ sơ

- **THẨM PHÁN**

Nguyễn Hoàng Vũ